

17 PHÁP TĂNG GIÀ BÀ THI SA

Các Đại tỳ! Đây là mười bảy pháp Tăng-già-bà-thi-sa, mỗi nửa tháng tụng theo trong Giới kinh:

1. Nếu Tỳ-kheo-ni làm việc mai mối hoặc vì việc thông dâm lén lút, đem ý người nam đến nói với người nữ, đem ý người nữ đến nói với người nam, dẫn đến chỉ một lần giao hội thì Tỳ-kheo-ni này, ngay từ đầu đã phạm Tăng-già-bà-thi-sa, phải sám hối tội.

2. Nếu Tỳ-kheo-ni, tự thân không như pháp, sân giận ác ý đem pháp Ba-la-di không căn cứ hủy báng Tỳ-kheo-ni không phạm Ba-la-di, nhằm phá hoại phạm hạnh của vị ấy. Tỳ-kheo-ni ấy, một thời gian sau, hoặc ai có hỏi hoặc không hỏi, tự nói: “Việc ấy không căn cứ, vì tôi trong lúc giận dữ nên báng bỏ thì Tỳ-kheo-ni này, ngay từ đầu hành động đã phạm Tăng-già-bà-thi-sa, phải sám hối tội.

3. Nếu Tỳ-kheo-ni, tự thân không như pháp, nóng giận ác ý, đối với trong phần việc khác rút ra một khía cạnh, hoặc khía cạnh tương tự làm thành tội Ba-la-di để hủy báng Tỳ-kheo-ni không phạm Ba-la-di, nhằm phá hoại phạm hạnh vị kia. Tỳ-kheo-ni này, thời gian sau, hoặc có ai hỏi hoặc không hỏi, tự nói: “Việc này trong phần khác, tôi lấy ra một khía cạnh, hoặc khía cạnh tương tự, vì tôi trong nóng giận nên báng bỏ thôi, thì ngay từ đầu hành động, Tỳ-kheo-ni này phạm Tăng-già-bà-thi-sa, phải sám hối tội.

4. Nếu Tỳ-kheo-ni biết người nữ có tội, song chủ cô ta không cho phép tu mà vẫn độ, trừ trước kia có xuất gia, thì ngay từ đầu hành động, Tỳ-kheo-ni này phạm Tăng-già-bà-thi-sa, phải sám hối tội.

5. Nếu Tỳ-kheo-ni, biết Tăng như pháp tấn xuất Tỳ-kheo-ni với cô ni này tâm chưa điều phục, không tùy thuận Tăng mà tự mình cùng với nhóm thân nhau ra ngoài cương giới, giải tội tấn xuất cho cô ấy, thì Tỳ-kheo-ni này, ngay từ đầu hành động đã phạm Tăng-già-bà-thi-sa, phải sám hối tội.

6. Nếu Tỳ-kheo-ni, ngủ một mình, lội qua nước một mình, trên

đường đi, đi sau một mình, say đắm người nam, trừ nhân duyên, thì Tỳ-kheo-ni này, ngay từ đầu hành động, đã phạm Tăng-già-bà-thi-sa, phải sám hối tội. Nhân duyên là khi bị khùng bố phải chạy, khi già yếu, đau bệnh, quá mệt mỏi không theo kịp bạn. Chỗ nước hẹp cạn có cầu dò, chỗ sợ có người nam thì đây gọi là nhân duyên.

7. Nếu Tỳ-kheo-ni đến quan thừa kiện người khác thì Tỳ-kheo-ni này, ngay từ đầu hành động đã phạm Tăng-già-bà-thi-sa, phải sám hối tội.

8. Nếu Tỳ-kheo-ni có tâm nhiễm đắm, tự tay nhận thức ăn của người nam tâm đắm nhiễm và ăn thì Tỳ-kheo-ni này, ngay từ đầu hành động đã phạm Tăng-già-bà-thi-sa, phải sám hối tội.

9. Nếu Tỳ-kheo-ni, chỉ bảo Tỳ-kheo-ni nào đó: Miễn cô đừng sinh tâm nhiễm đắm thì nhận thức uống ăn của người nam nhiễm đắm có phiền gì đâu? Tỳ-kheo-ni này, ngay từ đầu hành động đã phạm Tăng-già-bà-thi-sa, phải sám hối tội.

10. Nếu Tỳ-kheo-ni, vì muốn phá hòa hợp Tăng nên tìm phương tiện. Các Tỳ-kheo-ni nói với Tỳ-kheo-ni này: Cô đừng vì phá hòa hợp Tăng mà cần đến phương tiện, nên cùng Tăng hòa hợp. Tăng được hòa hợp, hoan hỷ không tranh cãi, một lòng cùng học một thầy thì như nước với sữa hòa hợp, cùng nhau làm lớn rộng hạnh an lạc mà đức Đạo sư đã dạy. Can gián như vậy mà kiên trì không bỏ, nên can gián lần thứ hai, lần thứ ba. Can gián lần thứ hai, lần thứ ba mà bỏ thì ấy là việc tốt, không bỏ thì Tỳ-kheo-ni này, qua Ba lần can gián, phạm Tăng-già-bà-thi-sa, phải sám hối tội.

11. Nếu Tỳ-kheo-ni, hỗ trợ phá hòa hợp Tăng, hoặc một, hoặc hai hoặc số đông nói với các Tỳ-kheo-ni: “Việc Tỳ-kheo-ni này nói lên, phải biết mới nói chứ chẳng phải không biết mà nói, nói đúng pháp không nói phi pháp, nói đúng luật không nói phi luật, các điều ấy làm cho chúng tôi vui chấp nhận”. Các Tỳ-kheo-ni nói với Tỳ-kheo-ni này: “Cô đừng nên nói lời ấy: Tỳ-kheo-ni này biết mới nói chứ chẳng phải không biết mà nói, nói đúng pháp không nói phi pháp, nói đúng luật không nói phi luật, các điều ấy làm cho chúng tôi vui chấp nhận”. Tại sao vậy? Vì Tỳ-kheo-ni này chẳng phải biết mà nói, chẳng phải nói đúng pháp, chẳng phải nói đúng luật. Cô đừng vui hỗ trợ phá hòa hợp Tăng, nên vui hỗ trợ hòa hợp Tăng. Tăng được hòa hợp hoan hỷ, không tranh cãi, một lòng học một giới thì như nước với sữa hòa hợp, cùng nhau hoằng truyền lời dạy của Đạo sư, đạt được hạnh an lạc. Can gián như vậy mà ngoan cố không bỏ thì nên can gián lần thứ hai, lần thứ ba.

Lần thứ hai, lần thứ ba can gián mà bỏ thì tốt, không bỏ, thì Tỳ-kheo-ni này, sau Ba lần can gián, phạm Tăng-già-bà-thi-sa, phải sám hối tội.

12. Nếu Tỳ-kheo-ni tánh hung ác, khó dạy bảo, cùng các Tỳ-kheo-ni đồng học giới kinh, thường phạm tội. Các Tỳ-kheo-ni như pháp, như luật can gián tội cô ni ấy mắc phải. Cô đáp: “Đại tử! Cô đừng nói với tôi hoặc tốt, hoặc xấu, tôi cũng không đem điều tốt, xấu để nói với cô”. Các Tỳ-kheo-ni lại nói: “Cô đừng tự cao cho mình không thể cùng ai nói chuyện. Cô phải vì các Tỳ-kheo-ni nói điều như pháp, các Tỳ-kheo-ni cũng sẽ vì cô nói điều như pháp. Sự trao đổi chỉ vẽ cho nhau rộng rãi như vậy sẽ làm chuyển đổi, loại ra các tội lỗi, mới thành chúng Tăng của Như Lai”. Can gián như vậy mà kiên trì không bỏ thì nên can gián lần thứ hai, lần thứ ba. Lần thứ hai, lần thứ ba can gián mà bỏ thì tốt, không bỏ, thì Tỳ-kheo-ni này, sau Ba lần can gián, phạm Tăng-già-bà-thi-sa, phải sám hối tội.

13. Nếu Tỳ-kheo-ni, sống nương tựa xóm làng, hành động xấu xa làm hoen ố tín đồ, hành vi xấu này mọi người đều thấy, nghe, biết, hoen ố tín đồ ai cũng thấy, nghe, biết. Các Tỳ-kheo-ni nói với Tỳ-kheo-ni này: “Cô hành động xấu xa làm hoen ố tín đồ. Hành động xấu xa ai cũng thấy, nghe, biết, làm hoen ố tín đồ ai cũng đều thấy, nghe, biết. Cô hãy ra đi, không nên sống trong xóm làng”. Tỳ-kheo-ni kia nói: “Các Đại tử giải quyết theo thương, giận, si, sợ. Tại sao vậy? Vì có Tỳ-kheo-ni cũng đồng các tội như thế, nhưng có người bị đuổi đi, có người lại không bị đuổi”. Các Tỳ-kheo-ni lại nói: “Cô đừng phát lời như vậy, bảo các Đại tử giải quyết tùy thuộc vào thương, giận, si, sợ. Có Tỳ-kheo-ni cũng đồng các tội như thế, có người bị đuổi đi, có người không bị đuổi. Cô hành động xấu xa làm hoen ố tín đồ. Hành vi xấu xa này ai cũng thấy, nghe, biết. Làm hoen ố tín đồ mọi người cũng nghe, thấy, biết. Cô phải bỏ lời nói: Làm theo thương, giận, si, sợ. Cô hãy ra đi không nên sống trong xóm làng này”. Can gián như vậy mà kiên trì không bỏ thì nên can gián lần thứ hai, lần thứ ba. Lần thứ hai, lần thứ ba can gián mà bỏ thì tốt, không bỏ thì Tỳ-kheo-ni này, qua Ba lần can gián, phạm Tăng-già-bà-thi-sa, phải sám hối tội.

14. Nếu hai Tỳ-kheo-ni cùng nhau làm hạnh ác tiếng xấu đồn vang, lại che giấu cho nhau, xúc não chúng Tăng. Các Tỳ-kheo-ni bảo: “Hai cô là Tỳ-kheo-ni hành động ác, tiếng xấu vang khắp, lại cùng nhau che giấu tội, xúc não chúng Tăng. Hai cô nên rời xa nhau, bỏ các thói xấu này, đừng làm việc xúc não Tăng chúng thì ở trong pháp Phật mới tăng ích rộng rãi, đạt được đời sống an lạc”. Hai Tỳ-kheo-ni ấy nói:

“Chúng tôi không làm việc ác, không bị tiếng xấu đồn vang, không che giấu tội cho nhau, xúc não chúng Tăng. Ở nơi đây lại có hai Tỳ-kheo-ni khác cùng nhau làm việc ác, xúc não chúng Tăng”. Các Tỳ-kheo-ni lại nói: “Hai cô đừng nói lên lời này! Vì sao vậy? Vì trong đây không hề có hai Tỳ-kheo-ni nào khác làm ác, xúc não Tăng mà chỉ có hai cô thôi! Hai cô phải rời xa nhau, bỏ việc làm ác, xúc não chúng Tăng thì ở trong pháp Phật mới tăng ích rộng rãi, đạt được đời sống an lạc”. Can gián như vậy mà vẫn kiên trì không bỏ thì nên can gián lần thứ hai, lần thứ ba. Lần thứ hai, lần thứ ba can gián mà bỏ được thì tốt, không bỏ thì Tỳ-kheo-ni này, qua Ba lần can gián, phạm Tăng-già-bà-thi-sa, phải sám hối tội.

15. Nếu hai Tỳ-kheo-ni cùng làm việc ác tiếng xấu đồn vang, lại che giấu tội cho nhau, xúc não chúng Tăng. Các Tỳ-kheo-ni bảo: “Hai cô là Tỳ-kheo-ni cùng làm việc ác, tiếng xấu đồn vang, lại che giấu tội cho nhau, xúc não chúng Tăng. Hai cô nên rời xa nhau, bỏ đi thói làm ác này và xúc não chúng Tăng thì ở trong pháp Phật mới tăng ích rộng rãi, đạt được đời sống an lạc”. Hai Tỳ-kheo-ni nói: “Chúng tôi không làm việc ác, không có tiếng xấu đồn vang, không che giấu tội cho nhau, xúc não chúng Tăng. Tăng thấy chúng tôi yếu kém, khinh dể chúng tôi nên nói lời như vậy”. Các Tỳ-kheo-ni lại nói: “Hai cô đừng nói lên lời này. Vì sao vậy? Vì Tăng không thấy hai cô yếu kém, khinh dể các cô. Các cô nên rời xa nhau, bỏ đi việc làm ác và xúc não Tăng thì ở trong pháp Phật mới tăng ích rộng rãi, đạt được đời sống an lạc”. Can gián như vậy mà kiên trì không bỏ thì nên can gián lần thứ hai, lần thứ ba. Lần thứ hai, lần thứ ba can gián mà bỏ thì tốt, không bỏ thì Tỳ-kheo-ni này, qua Ba lần can gián, phạm Tăng-già-bà-thi-sa, phải sám hối tội.

16. Nếu Tỳ-kheo-ni ưa tranh cãi với người khác, Tăng xử đoán việc ấy, lại nói: “Tăng xử đoán tùy thuộc ưa, ghét, si, sợ”. Các Tỳ-kheo-ni nói: “Cô đừng thích tranh cãi cùng người khác, đừng cho Tăng xử đoán theo cảm tính: yêu, ghét, si, sợ. Tại sao vậy? Vì Tăng không lệ thuộc vào yêu, ghét, si, sợ, các cô phải bỏ đi lời nói này thì ở trong pháp Phật mới tăng ích rộng rãi, đạt được đời sống an lạc”. Can gián như vậy mà cương quyết không bỏ thì nên can gián lần thứ hai, lần thứ ba. Lần thứ hai, lần thứ ba can gián mà bỏ thì tốt, không bỏ thì Tỳ-kheo-ni này, qua Ba lần can gián, phạm Tăng-già-bà-thi-sa, phải sám hối tội.

17. Nếu Tỳ-kheo-ni thích tranh cãi với người khác, Tăng xử đoán việc ấy, lại nói: “Tôi bỏ Phật, bỏ Pháp, bỏ Tăng, xả giới làm ngoại đạo, Sa-môn, Bà-la-môn khác cũng có học giới, cũng có hổ thẹn, tôi sẽ đến

đó tu phạm hạnh”. Các Tỳ-kheo-ni bảo: “Cô đừng thích tranh cãi với người khác, đừng nói: Tôi bỏ Phật, bỏ Pháp, bỏ Tăng. Tại sao vậy? Vì Sa-môn, Bà-la-môn khác không học giới, không có hổ thẹn. Cô làm sao tu phạm hạnh với họ được? Cô loại bỏ ác kiến này thì ở trong pháp Phật mới tăng ích rộng lớn, đạt được đời sống an lạc”. Can gián như vậy mà cương quyết không bỏ thì nên can gián lần thứ hai, lần thứ ba. Lần thứ hai, lần thứ ba can gián mà bỏ thì tốt, không bỏ thì Tỳ-kheo-ni này, qua Ba lần can gián, phạm Tăng-già-bà-thi-sa, phải sám hối tội.

Các Đại tỳ! Tôi đã nói mười bảy pháp Tăng-già-bà-thi-sa. Chín giới đầu phạm thành tội ngay, tám giới tiếp theo, sau Ba lần can gián mới thành tội. Tỳ-kheo-ni nào phạm mỗi một tội thì phải giữa hai bộ Tăng, nửa tháng sám “Ma-na-đỏa”, tiếp theo việc giải tội, sau khi như pháp cầu xin thì việc giải tội cho đương sự phải giữa hai bộ Tăng, mỗi bộ đủ hai mươi vị. Nếu thiếu một thì việc giải tội không thành, các Tỳ-kheo-ni cũng bị quở trách. Pháp ứng xử phải như vậy. Nay xin hỏi các Đại tỳ trong mười bảy pháp này thanh tịnh không? (Lần thứ hai, lần thứ ba cũng hỏi như vậy). Các Đại tỳ đối với mười bảy pháp này thanh tịnh, vì im lặng. Việc này tôi ghi nhận như vậy.